TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-DS	*Yên Châu, ngày 11 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q. Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H. Địa chỉ: Bản B, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn N và chị Hoàng Thị V. Địa chỉ: Bản B, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H đề nghị Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q tạo điều kiện để ông bà tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng

quyền sử dụng đất ngày 30/5/2022 giữa ông bà và Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q, ông bà sẽ trả cho ông Đạt bà Quỳnh số tiền còn thiếu theo hợp đồng là 220.000.000đ *(Hai trăm hai mươi triệu đồng)* và đề nghị ông Đạt bà Quỳnh tạo điều kiện cho ông bà được trả nợ làm 2 đợt như sau:

+ Đợt 1: Vào ngày 14/8/2023 ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H sẽ trả cho Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q số tiền lãi phát sinh của số tiền gốc còn lại 220.000.000đ *(Hai trăm hai mươi triệu đồng*) tính từ ngày 30/12/2022 cho đến hết ngày 15/12/2023 là 31.900.000đ *(Ba mươi mốt triệu chín trăm đồng)*

+ Đợt 2: Vào ngày 15/12/2023 ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H sẽ trả cho Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q số tiền gốc là 220.000.000đ *(Hai trăm hai mươi triệu đồng).*

Nguyên đơn Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q đồng ý với đề nghị trên của ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H, và yêu cầu ông Binh và bà Hoàn phải có trách nhiệm thực hiện theo thỏa thuận trên.

Kể từ ngày Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải trả cho Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ông Binh bà Hoàn trả xong số tiền 220.000.000đ *(Hai trăm hai mươi triệu đồng)* vợ chồng Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q có nghĩa vụ phối hợp với ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nói trên theo quy định.

Trường hợp vợ chồng Ông Vũ Văn Đ và bà Phạm Thị Q không phối hợp, thì ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H có quyền liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện việc làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nói trên theo quy định.

Về án phí: Ông Hoàng Văn B và bà Vũ Thị H phải chịu án phí STDS 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Ông Vũ Văn Đ được nhận lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003324 ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Văn Quang